

Bản án số: 08/2025/KDTM-ST
Ngày: 26-9-2025
“V/v tranh chấp hợp đồng gia công”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thúy Kiên.

2. Ông Tăng Tài Thủ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Kiều Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2025/TLST-KDTM ngày 19 tháng 3 năm 2025 về tranh chấp Hợp đồng gia công theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-KDTM ngày 05 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2025/QĐST-KDTM ngày 28 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần thủy sản H; Địa chỉ: Lô 2.17 khu công nghiệp TN 2, phường PT, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh H – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê H, địa chỉ: C2-43, khu dân cư AT, phường BT, thành phố Cần Thơ. (Văn bản ủy quyền ngày 01/11/2024) - (Có mặt).

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu thủy sản ND; Địa chỉ: Số 109, Quốc lộ 91, khu vực PT 1, phường TH, thành phố Cần Thơ. Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hoàng H – Giám đốc. – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 01/11/2024 của Công ty cổ phần thủy sản H, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - ông Lê H trình bày:

Ngày 06/4/2020, Công ty cổ phần thủy sản H (sau đây gọi là Hacaseafood) có ký kết Hợp đồng gia công số 04/HĐGC/2020 với Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu thủy sản ND (sau đây gọi là Công ty ND) với nội dung: Hacaseafood nhận gia công hàng hóa (Cá Tra đông lạnh) cho Công ty ND theo đơn giá và cách thức thanh toán tại Điều 1 và Điều 2 của hợp đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng công ty ND đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, khoảng tháng 09/2022 công ty ND bắt đầu quá hạn thanh toán, Hacaseafood nhiều lần yêu cầu công ty ND thanh toán nhưng Công ty ND không thanh toán theo đúng thỏa thuận.

Sau nhiều lần đôn đốc, đến ngày 04/10/2024 giữa các bên tiến hành xác nhận công nợ (Biên bản làm việc ngày 04/10/2024) và tính đến ngày 03/10/2024 Công ty ND còn nợ Hacaseafood tổng số tiền 5.413.277.783 đồng, trong đó: nợ gốc 1.655.222.280 đồng, nợ lãi 3.758.055.503 đồng (tương ứng với mức lãi suất 9.7%/năm theo số thời gian chậm trả và số tiền chậm trả), nhưng từ khi xác nhận công nợ đến nay Công ty ND không thanh toán bất kỳ khoản nợ nào cho nguyên đơn. Nay Công ty cổ phần thủy sản H yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu thủy sản ND phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc 1.655.222.280 đồng và nợ lãi 3.902.776.349 đồng (lãi 3.758.055.503 đồng tại biên bản làm việc ngày 04/10/2024 và lãi phát sinh từ ngày 31/10/2024 đến ngày 26/9/2025 là 144.720.846, lãi suất 9,7%/năm).

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập phía bị đơn tham gia tố tụng theo quy định pháp luật nhưng bị đơn đều vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa theo quy định pháp luật, đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Phía bị đơn có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do sức khỏe không đủ đảm bảo để tham gia phiên tòa nhưng có tài liệu chứng minh kèm theo đơn. Do vậy, xét phía bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần hai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*: Xét nguyên đơn Công ty cổ phần thủy sản H yêu cầu bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu thủy sản ND có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền phát sinh từ hợp đồng gia công hàng hóa với tổng số tiền là 5.557.998.629 đồng. Do vậy xác định đây là quan hệ tranh chấp “Hợp đồng gia công” theo quy định tại Điều 178 Luật Thương mại

và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung: Xét nguyên đơn căn cứ vào Hợp đồng gia công số 04/HĐGC/2020 ngày 06/4/2020 và Biên bản làm việc (xác nhận công nợ) giữa các bên ngày 04/10/2024 có nội dung: Công ty ND đã xác nhận công nợ (nợ gốc 1.655.222.280 đồng, nợ lãi 3.758.055.503 đồng) nhưng xin miễn nợ lãi để yêu cầu phía bị đơn thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc 1.655.222.280 đồng, nợ lãi chậm trả 3.902.776.349 đồng (lãi 3.758.055.503 đồng tại biên bản làm việc ngày 04/10/2024 và lãi phát sinh từ ngày 31/10/2024 đến ngày 26/9/2025 là 144.720.846, lãi suất 9,7%/năm). Riêng về phía bị đơn dù đã được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và triệu tập Công ty ND tham gia tố tụng nhiều lần nhưng bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập. Căn cứ Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: 1. Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó..... 2. Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó. 3..... Vì vậy, có cơ sở xác định rằng Công ty ND có thỏa thuận đặt gia công hàng hóa (Cá Tra đông lạnh) với Hacaseafood và tính đến ngày 03/10/2024 bị đơn còn nợ Hacaseafood số tiền nợ gốc 1.655.222.280 đồng, nợ lãi 3.758.055.503 đồng. Đối với phần nợ lãi phát sinh nguyên đơn yêu cầu xét tại mục 2.2 của hợp đồng các bên có thỏa thuận nội dung “Trường hợp Bên A chậm thanh toán cho Bên B thì bên A phải trả thêm cho bên B tiền phạt chậm thanh toán tương đương 0,05%/ngày trên tổng giá trị chưa thanh toán...”, vì vậy việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả lãi chậm trả với mức 9,7%/năm là có lợi cho bị đơn. Từ đó căn cứ các Điều 178, 180, 181, 182, 183, 306 Luật Thương mại xét nguyên đơn yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc 1.655.222.280 đồng và nợ lãi chậm trả 3.902.776.349 đồng là có cơ sở.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại có giá ngạch tương ứng với số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

[5] Xét đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 30, 35, 39, 91, 147, 228, 266, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 178, 180, 181, 182, 183, 306 Luật Thương mại;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên án:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu thủy sản ND có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần thủy sản H tổng số tiền 5.557.998.629đ (Năm tỷ năm trăm năm mươi bảy triệu chín trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng), trong đó: Nợ gốc 1.655.222.280 đồng và nợ lãi chậm trả 3.902.776.349 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu thủy sản ND phải chịu số tiền 113.557.998đ (Một trăm mười ba triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm chín mươi tám đồng).

Công ty cổ phần thủy sản H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 56.706.000đ (Năm mươi sáu triệu bảy trăm linh sáu nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 0002618 ngày 17/3/2025.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Hoàng Thị Kim Hưng

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Kim Hưng